|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**TỔ: SINH – CÔNG NGHỆ** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I****MÔN: SINH HỌC - LỚP 10****Năm học: 2023 - 2024***Thời gian làm bài: 45 phút**(Không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**

***MÃ ĐỀ 001***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **ĐA** | D | C | D | C | A | A | A | B | B | C |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **ĐA** | B | A | C | B | A | C | A | A | A | D |

***MÃ ĐỀ 002***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **ĐA** | A | C | B | C | D | D | B | C | D | D |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **ĐA** | B | C | B | D | A | C | B | B | A | C |

***MÃ ĐỀ 003***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **ĐA** | B | D | D | C | C | D | A | B | A | D |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **ĐA** | D | B | A | C | A | C | B | A | C | D |

***MÃ ĐỀ 004***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **ĐA** | D | D | C | B | A | D | B | A | D | B |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **ĐA** | C | A | C | A | A | B | A | C | A | C |

**PHẦN B. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 21:** Có 2 nội dung cần nghiên cứu

Nội dung 1: Chứng minh sự nảy mầm của hạt có hút khí oxi

Nội dung 2: Xác định sự khác nhau về nhịp tim, huyết áp của người bình thường lúc nghỉ ngơi và lúc hoạt động mạnh.

a) Phương pháp nào được sử dụng để nghiên cứu 2 nội dung trên?

b) Liệt kê các bước tiến hành của phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm.

**Đáp án:**

a) Nội dung 1: Chứng minh sự nảy mầm của hạt có hút khí oxi 🡪 Phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm***(0,25 điểm)***

Nội dung 2: Xác định sự khác nhau về nhịp tim, huyết áp của người lúc nghỉ ngơi và lúc hoạt động mạnh. 🡪 Phương pháp thực nghiệm khoa học  ***(0,25 điểm)***

b) Các bước tiến hành của phương pháp làm việc trong phòng thí nghiệm.

- Bước 1: Chuẩn bị ***(0,125 điểm)***

- Bước 2: Tiến hành thí nghiệm ***(0,125 điểm)***

- Bước 3: Báo cáo và vệ sinh phòng thí nghiệm ***(0,25 điểm)***

**Câu 22.** Đặc điểm cấu tạo nào của photpholipit phù hợp với vai trò cấu tạo nên màng sinh học của tế bào?

**Đáp án:**

- Mỗi phân tử photpholipit được cấu tạo từ một phân tử glyxerol liên kết với 2 phân tử axit béo và một gốc photphat. ***(0,25 điểm)***

- Hai phân tử axit béo không phân cực nên có tính chất kỵ nước; gốc photphat mang điện tích âm nên liên kết được với phân tử nước (tạo đầu ưu nước) ***(0,25 điểm)***

🡪 làm cho phân tử Photpholipit có tính chất lưỡng cực ***(0,25 điểm)***

🡪 Cấu tạo nên màng sinh học vừa tiếp xúc với nước, vừa ngăn cách tế bào với môi trường. ***(0,25 điểm)***

**Câu 23.** Xây dựngkhẩu phần ăn không hợp lý về protein dẫn đến thiếu protein cho trẻ em thì thường làm cho cơ thể của trẻ gầy yếu, chậm lớn và dễ mắc bệnh truyền nhiễm. Hãy vận dụng những kiến thức về protein để giải thích vì sao?

**Đáp án:**

- Protein có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cơ thể người vì có nhiều vai trò khác nhau đối với tế bào. ***(0,25 điểm)***

*-* Khi khẩu phần ăn không hợp lý về protein, làm thiếu protein thì:

+ Cơ thể thường gầy yếu, chậm lớn do

🡪 thiếu protein xây dựng cấu trúc cơ thể ***(0,25 điểm)***

🡪 thiếu protein làm chất xúc tác, protein làm chất điều hòa trao đổi chất ***(0,25 điểm)***

🡪 Từ đó làm chậm các quá trình trao đổi chất và xây dựng nên cơ thể

+ Cơ thể dễ mắc bệnh truyền nhiễm là do thiếu protein làm kháng thể để bảo vệcơ thể chống lại sự nhiễm virus, vi khuẩn ***(0,25 điểm)***